

Chính Truyện

9.

H

Ưa Tuyết Đình đứng bên lan can, hai tay chấp sau lưng, ngửa mặt nhìn trời.

Ánh mắt nàng xuyên qua ô cửa sổ, dõi theo y.

Cái điệu bộ của y lúc này, coi chừng cũng giống như một thi nhân đứng trên lầu ngắm trăng lăm. Chỉ là trong cái bờ vai rộng đó, trong cái mái tóc dài buông xõa đó, trong cái đôi mắt tuy nàng không thấy được nhưng vẫn biết rằng chúng đang rực lửa đó, lại phảng phất một vẻ gì tịch mịch đầy hoang dại.

Cha nàng là giang hồ hào khách. Hoàng Phủ thúc của nàng là giang hồ hào khách. Nàng ở Lục Liễu trang hai chục năm trời, những kẻ thô hào, những tay thảo mãng bè bạn của cha nàng, nàng đâu có gì lạ lẫm. Chỉ là trong cái con người này cơ hồ lại chẳng có chút gì là giang hồ hào khách cả. Y như một con thú hoang lưu vong lạc vào nhân giới, đối với người nào cũng cơ cảnh, đối với chuyện gì cũng nhay bén. Chỉ với riêng nàng...

Nàng nhồm dậy, bước ra hành lang.

Y nghe tiếng chân nàng, liền quay đầu lại. Trong khoảnh khắc ấy, bao nhiêu ưu uất đang bao trùm lên cái bóng đổ dài tưởng chừng bị y rũ bỏ lại sau lưng như một tấm áo choàng. Chỉ còn lại trong tia nhìn dịu dàng đó hai chữ ôn nhu thế thôi.

- Sao muội còn chưa ngủ?

Nàng lắc lắc đầu, thuận tay lấy chiếc trâm gài lại mái tóc dài buông xõa:

- Huynh cũng còn chưa ngủ đấy thôi.

Chẳng hiểu trong tư thái lắc đầu, xõa tóc, gài trâm của nàng có mị lực gì ghê gớm làm y đứng ngẩn ra, si si ngốc ngốc nhìn nàng, như thể y đã nhìn nàng trong hoàng hôn huyền ảo của chùa Lô Phong ngày nọ.

Nàng đỏ mặt lên, mi mắt hơi cụp xuống tránh cái nhìn nồng nàn ấy, khẽ nói:

- Huynh nhìn gì thế...

Y thoáng giật mình, ánh mắt cũng theo đó lụi đi như hai cục than hồng chợt bùng lên rồi vụt tắt. Những ngón tay mỏng mảnh vịn lên lan can, nàng bỗng hỏi:

- Vì sao huynh lại trở thành sát thủ?
- Muội muốn nghe ư?

Nàng gật đầu.

Y thong thả ngồi xuống, dựa lưng vào tường, gác chân qua hàng cột gỗ ở lan can. Cái giọng nói nhẹ nhàng, trầm trầm của y cất lên như một hơi thở dài thật dài, sâu thật sâu trong lồng ngực, ẩn ước một nỗi bi thương vô hạn.

Cha y vốn là một thợ săn. Cái anh chàng thợ săn đó yêu thầm cô thôn nữ xinh đẹp nhất làng. Chỉ là anh ta không cha không mẹ, tứ cố vô thân, nên nhà cô gái kiên quyết không chấp nhận, nhất định muốn cô thành hôn với một vị trang chủ nào đó.

Bọn họ liền cùng nhau trốn đi, trốn sâu vào trong núi. Anh ta săn bắn không kém, hai người vì thế mà không đến nỗi thiếu thốn, có điều họ phải sống cuộc đời chui lủi trong rừng sâu, rất ít qua lại với bên ngoài.

Cô thôn nữ có thai, sinh ra một đứa nhỏ, đứa nhỏ đó chính là y. Ở nơi thâm sơn cùng cốc, sinh đẻ chẳng phải chuyện dễ dàng gì. Mẹ y mất ngay lúc y mới chào đời. Cách đó không lâu, cha y bầy được một con báo cái đang có chửa, vì muốn tạo phúc cho y nên không nỡ giết, giữ nó lại nuôi ở trong chuồng.

Cha y bế đứa hài nhi còn đỏ hỏn đang khát sữa khóc oa oa, chẳng biết phải làm gì, nước mắt trào ra. Ông không ngờ lúc vợ mình chuyển dạ, cũng là lúc con báo cái sinh được một bầy con.

Y đã lớn lên bằng sữa của báo, cùng với bốn con báo nhỏ, lớn lên thành một con báo nhỏ. Cha tuy rất thương y, nhưng nỗi đau không sao nguôi ngoai trước cái chết của người vợ trẻ đã dần dần tước đi sinh lực của ông.

Cha y qua đời khi y tròn mười tuổi. Từ đó y sống một mình, hay đúng hơn là sống cùng bầy báo. Hàng ngày lũ báo đi kiếm ăn trong rừng, khi đêm xuống lại trở về, y cũng nhờ vậy mà bớt phần tịch mịch.

Ngày nọ, trong lúc lang thang ở bìa rừng, y vô tình gặp một thiếu nữ. Một thứ tình cảm lạ lùng nảy nở trong y, thôi thúc y trở về với thế giới loài người.

Y len lén đến gần nhà nàng, bị gia đình trong nhà bắt được. Ông ngoại và cha của nàng không ngờ lại đối xử với y rất tử tế, hỏi han ngọn ngành mọi chuyện, lưu y lại đó. Đêm đó, trong lòng y bỗng cảm thấy bất an, vội trở về rừng. Nơi ngôi

nhà lụp xụp của y, xác năm con báo - bốn anh em và mẹ nuôi của y nằm đó, người đầy vết đinh ba.

Y chạy ra bờ suối, thấy một đám người lố nhố, nắm mộ hợp táng cha mẹ y bị phá tan tành, một người đàn ông đang cầm roi quật vào hài cốt cha y. Bên cạnh ông ta là một người tay cầm chiếc đinh ba đầy máu.

Chính là ông ngoại và cha của thiếu nữ nọ.

Y gầm lên một tiếng, nhẩy xổ vào họ, điên cuồng cắn xé.

Cha của thiếu nữ biết võ công, chỉ trong nháy mắt đã chế phục được y.

Bọn họ mang y về trang viện, trói lại treo lên cột để y chết dần chết mòn. Qua câu chuyện của bọn gia đình, y lơ mờ hiểu được nguyên do.

Người nọ chính là ông ngoại y. Sau khi mẹ y bỏ nhà trốn đi, ông ta bèn gả đứa con gái thứ hai cho tay trang chủ đó. Thiếu nữ mà y gặp chính là em con dì của y. Bọn họ nhận ra y nhờ vào chiếc vòng đeo trên cổ do mẹ y để lại.

Cả bố vợ và con rể đều hận cha y vô cùng, liền lựa lời dò hỏi, y thật thà nhất nhất kể ra. Bọn họ lập tức dẫn theo trang đình vào rừng, giết sạch bầy báo, quật mồ cha y lên.

Y bị treo ở đó suốt một ngày. Đêm hôm sau, đói khát và kiệt sức, y chỉ còn biết ném về phía tòa trang viện ánh mắt rực lửa căm hờn. Bỗng một giọng nói lạnh lẽo vang lên trên đầu y. Một người mặc áo đen đã đứng trên đỉnh cột tự bao giờ.

Ông ta hỏi y có muốn giết sạch bọn người đó không. Y gật đầu. Ông ta mỉm cười, thả y xuống, tiến thẳng vào nhà, loạn sát toàn trang, chỉ lưu lại ông ngoại y, vợ chồng trang chủ và con gái. Người lạ mặt điểm huyết bọn họ rồi nhét vào tay y một con dao.

Y cầm ngập lưỡi dao vào cổ họng hai người đàn ông không chút ngập ngừng.

Nhưng tới lượt hai người đàn bà, dì ruột và em họ của y, y làm không nổi.

Người lạ mặt thở dài, cắp y lên rồi bỏ đi.

Đó chính là sư phụ y, đệ nhất sát thủ trên giang hồ trong vòng năm mươi năm trở lại đây, Yên đao vân kiếm hoa thần thủ Nhan Vô Ảnh. Năm đó, y vừa tròn mười sáu tuổi.

Y tuy đã ngừng lời, nhưng huyết mạch vẫn không ngừng rạo rức, tưởng như mọi chuyện mới vừa xảy ra ngày hôm qua. Rồi y bỗng nhận ra mình đang ở trong vòng tay nàng. Chính nàng, người con gái yếu đuối đó đang vỗ về và ôm ấp y.

Hốt nhiên y cảm thấy mình như một đứa trẻ con, hai mươi sáu năm qua không một lần được nếm mùi vị tình mẫu tử. Y vùi đầu vào ngực nàng, nơi thơm man một mùi hương thanh tân rất đối đàn bà. Đến lượt nàng lả đi trong vòng tay y, khi môi y đặt lên môi nàng một nụ hôn, khi tay y lần tìm dải áo nàng. Nàng không cưỡng lại, mà cũng không muốn làm như vậy...

o0o

Mở mắt ra, y thấy nàng vẫn ngủ ngon lành, khoe môi vương một nụ cười mãn nguyện. Một chú chim bồ câu trắng đang gù gù trên lan can. Y ngồi nhòm dây, tiêm vận Khổng hạc công lên chuông tâm. Con bồ câu như bị một sợi dây vô kình kéo vào lòng bàn tay y. Y gỡ từ chân nó ra một mẩu giấy nhỏ bọc trong ống sáo rồi gỡ ra đọc. Y đọc hết mảnh giấy, liền đưa mắt nhìn nàng.

Khách điểm này là một đầu mối liên lạc, y đưa nàng tới đây là để chờ phi cấp truyền thư. Thư nói Cố Trường Phong đã được đưa về Trường An. Ngọc bội đã rơi vào tay Đường Yết, chỉ cần tin này tới được đế đô, ông ta nhất định sẽ nguy đến tính mạng. Y vò nát bức thư thành bột, thả con bồ câu bay đi, rồi lay nàng tỉnh dậy.

o0o

Trường An, ba ngày sau.

Y bước dọc theo hành lang, dừng lại trước cửa phòng rồi gõ ba tiếng, nhỏ và đều. Có tiếng nàng dạ khẽ rồi cánh cửa mở ra. Y thoáng liếc mái tóc buông xõa của nàng một cái, nhẹ nhàng nói:

- Thiên nhi, ta đi do thám tin tức của cha muội. Chủ khách điểm là chỗ quen biết, nếu có chuyện gì y sẽ hết sức bảo vệ cho muội. Muội ở trong phòng, cần gì thì rung chuông gọi tiểu nhị đến, tuyệt đối đừng ra ngoài.

Nàng nhìn y, ánh mắt đầy tin tưởng và cảm kích, khẽ gật đầu.

Y mỉm cười, lặng lẽ bước xuống lầu.

oOo

Hứa Tuyết Đình ngồi trong một cỗ xe ngựa chạy tới trước cổng Bất Dạ thành, kín đáo vén rèm nhìn theo bóng một người mặc áo trắng đi vào cổng lớn. Từ khi tới Trường An, y đã hóa trang thành một công tử phong lưu để dễ bề đi lại.

Y thận trọng sửa lại trang phục rồi mở cửa xe bước xuống.

Tới trước cổng chính, một thiếu phụ trung niên nét mặt phong tình bước lại nói câu vạn phúc, cười mơn với y:

- Thiếu gia dường như lần đầu tiên tới đây?

Y gật đầu, nhoẻn miệng cười cười, búng tay đánh tách một cái, một đĩnh bạc nhỏ xoay vòng vòng trên không rồi rơi tọt vào ngực áo thiếu phụ.

- Ma ma tinh mắt lắm!

Năm mươi sáu tuổi y trở thành học trò của Nhan Vô Ảnh, lúc đó mới thực sự trở lại với thế giới loài người. Sư phụ của y được võ lâm đương thời tán tụng là đao kiếm song sát, miên chương và khinh công cũng độc bộ thiên hạ, nhưng điều đáng sợ nhất của con người này lại nằm ở “kinh lịch” của ông ta.

Ông ta lúc nhàn rồi tới tỉ kiếm với trang chủ Tàng kiếm sơn trang Đoan Mộc Quế hết nửa canh giờ rồi nói: “Chính diện giao đấu, sau hai trăm tám mươi tám chiêu tôi mới đả bại được ông; nhưng nếu tôi muốn ám toán ông thì trong nửa canh giờ ông dù có bảy cái mạng cũng không đủ!”

Đoan Mộc trang chủ dĩ nhiên không tin, liền cùng ông ta đánh cuộc.

Đoan Mộc trang chủ đánh cuộc xong, liền đi bát phở trong nửa canh giờ.

Đoan Mộc trang chủ sau nửa giờ bát phở, trên người lập tức có thêm bảy vết phấn trắng. Thì ra Nhan Vô Ảnh đã hóa trang thành đủ mọi hạng người, từ bà già bán bánh tới ông lão làm trò múa rối, từ anh gánh nước tới cô chủ quán trà. Mỗi lần ông ta tiếp cận được Đoan Mộc Quế, bèn đánh một vết phấn. Đoan Mộc trang chủ ung dung đi chơi như thường lệ, chỗ này một tí, chỗ kia một tí, trong khoảnh khắc đã bảy lần mất mạng dưới tay Nhan Vô Ảnh.

Căn bản là vì Nhan Vô Ảnh không giả làm những người đó. Ông ta chính là những người đó. Ông ta múa rối như người múa rối khéo léo nhất, thêu hoa như người thêu hoa thành thực nhất, nên không một ai có thể phát hiện được ông ta là giả mạo.

Tới khi Nhan Vô Ảnh qua đời, Hứa Tuyết Đình đã làm đệ tử của ông ta được tám năm. Tuy y mới chỉ học được một phần kinh lịch đó của thầy, nhưng với y, cái kỹ viện này, cái nhân gian này, đã chẳng có gì là xa lạ.

Không chừng y còn nằm trong số những nhân vật xứng đáng nhất, chân chính nhất thuộc về cái nhân gian này là đằng khác, bởi vì đối với nó y quá ư sành sỏi.

Chỉ tiếc rằng không phải.

Chỉ tiếc rằng dù y có sành sỏi bao nhiêu, trải nghiệm bao nhiêu, y vẫn cứ mãi là một con báo hoang. Hơn ai hết, điều đó trong lòng y hiểu rõ.

Cho nên chính cái giây phút y bước chân vào Bất Dạ thành, cũng như bao lần khác y bước chân vào kỹ viện, dù để tìm vui hay để giết người, y lại cảm thấy mình lạc lõng.

Y ung dung theo Lý ma ma vào một căn phòng ở khu đông, nơi người mặc áo trắng cũng đi vào. Người đó đột nhiên ngoảnh đầu lại. Y vờ lơ đãng quan sát mấy ngọn đèn lồng treo dọc khu nhà, nhưng đã sớm nhìn ra vết sẹo dài trên má hắn ta.

Chính là người chỉ huy năm mươi bạch y đao thủ ở Lục Liễu trang.

Y dừng lại ở căn phòng đầu hồi, như bỗng nhiên sực nhớ ra điều gì, liền ngoảnh lại bảo Lý ma ma:

- Chút nữa thì quên mất. Phiền ma ma đi tìm gã đánh xe khi nãy, bảo gã cứ chờ tôi ở đó, muộn một chút tôi sẽ về.

Y lại búng ra một đĩnh bạc nhỏ, nhưng lần này kinh lực hơi thiếu một chút.

Lý ma ma hơi dướn người lên, đĩnh bạc vừa vắn chui tọt vào ngực áo mụ. Mụ vồn vã mở cửa phòng, rót một tách trà nóng dâng lên rồi nói:

- Thiếu gia cứ thư thả ngồi uống trà, nô gia đi một lát rồi quay lại gọi người bồi tiếp thiếu gia ngay.

Hứa Tuyết Đình gật đầu. Lý ma ma liền quày quả bỏ đi. Mụ ta vừa đi khuất, y liền rời khỏi phòng, đuổi theo người mặc áo trắng.

Nơi đó có mấy tòa lầu nằm sát bên nhau, chỉ thấy đèn lửa mờ ảo, tiếng sênh ca, tiếng chuốc rượu vang vang khắp bốn bề. Y lách qua giữa mấy người khách làng chơi say khướt loạng choạng giữa sân, đi về phía người áo trắng vừa biến mất trong bóng đêm.

Người áo trắng biến mất sau một con đường trải sỏi đi xuyên vào rừng trúc, có hai hán tử to lớn như hộ pháp khoanh tay trước ngực đứng canh. Hứa Tuyết Đình vọt lên mái nhà, ẩn mình trong tán trúc, vượt qua hai gã hộ pháp đi vào bên trong.

Y đi hết con đường rải sỏi thì tới một tòa nhà thiết kế kiểu Phù Tang rất thanh nhã, chếch về bên phải có một hành lang dài lát gỗ.

Hứa Tuyết Đình bước lên như mèo, chậm rãi đi vào.

Hành lang dài hơn hai chục trượng, bên phải có một dãy cửa kéo giống hệt nhau, cách vài thước lại có một cái. Bên trái cũng có một dãy cửa tương tự, nhưng đường nét cầu kỳ hơn, phía trong đèn lửa sáng trưng. Đầu hồi có một cánh cửa nhỏ khác hẳn những cánh cửa còn lại.

Hứa Tuyết Đình lui tới những chốn này đã nhiều, đoán chừng đây là nơi thiết yến cho thượng khách của Bất Dạ thành. Những cánh cửa bên trái sẽ dẫn vào một gian sảnh lớn, còn bên phải là một dãy phòng nhỏ nơi người hầu chuẩn bị cho yến tiệc. Riêng cánh cửa nhỏ kia có lẽ là phòng dành cho ca kỹ biểu diễn trên sân khấu.

Y đi được một quãng, đột nhiên nghe tiếng người ở cuối đường, vội vã quay đầu chạy lui. Khắp hành lang không có chỗ ẩn nấp nào, trên trần cách năm thước lại treo một ngọn đèn, đối phương chỉ cần vừa bước vào đã có thể nhìn thấy y.

Y biết không sao kịp nữa, liền dừng lại, ngấm vận kinh lên chưởng tâm, nhanh như chớp mở cánh cửa nhỏ chuồn vào. Y biết phòng dành cho ca kỹ thường có đường thông lên sân khấu trong đại sảnh, như thế tiện đường ẩn nấp hơn. Tuy đã chuẩn bị trước việc bên trong phòng có người, nhưng y cũng không khỏi giật nảy cả mình lên.

Căn phòng rộng vừa phải, hơi tối, chỉ có một cái bàn, trên bàn có một ngọn nến. Một thiếu nữ áo đỏ, dung nhan xanh xao kiểu mị đang ngồi thêu trước bàn.

Nàng một tay đang cầm cây kim bạc, tay kia cầm trái cầm tú cầu, đột nhiên thấy y, ánh mắt không khỏi lộ vẻ kinh ngạc, nhưng tuyệt không kêu một tiếng nào.

Sau một sát na giật mình, y nháy vọt tới, lấy tay bịt miệng nàng, tay kia đưa lên môi ra hiệu bảo nàng im lặng. Thiếu nữ dăm dăm nhìn y, hàng mi cong cong vút lên như hai vầng trăng khuyết, đột nhiên cau lại rồi từ từ giãn ra.

Nàng khẽ gật đầu, lấy tay trở vào miệng mình ra dấu.

Thì ra thiếu nữ bị câm. Y sững người ra một thoáng, vội bỏ tay ra, ngồi xuống, nhưng vẫn không rời mắt khỏi nàng.

Có tiếng chân người đi qua. Y đưa mắt nhìn nàng, trong ánh mắt lộ vẻ thành khẩn năn nỉ nhiều hơn là đe dọa. Ánh nến lung linh phản chiếu lên đôi mắt và đôi má thiếu nữ làm khuôn mặt nàng rực rỡ lên, khiến nàng có cái vẻ xanh xao điểm lệ cơ hồ thâm nhập vào cốt tủy người ta, ngay cả với y cũng không là ngoại lệ.

Tiếng bước chân xa dần. Y thở ra một tiếng, khẽ lẩm bẩm:

- Đa tạ cô nương!

Thiếu nữ ra dấu hỏi y là ai. Y mỉm cười thở dài: “Cô nương không biết thì hơn!” Rồi y cúi xuống nhặt trái cấm tú cầu nằm trên nền nhà, lặng lẽ đặt nó vào tay nàng, khẽ gập bàn tay nhỏ nhắn đó nắm lấy quả cầu.

Rồi y đứng dậy, đẩy cửa bước ra.

Thiếu nữ vẫn ngồi đó, im lặng nhìn theo, hàng mi cong mơ hồ nhú lại.

o0o

Hứa Tuyết Đình ra tới hiên nhà, lập tức lộn người nhảy lên mái ngói, nằm ép sát xuống như một con thằn lằn. Người mặc áo trắng đang đi cùng với một nữ nhân nữa. Trong bóng đêm, y không nhìn ra được dung mạo của nàng ta, nhưng đã sớm cảm thấy một thứ mị lực kinh nhân. Người áo trắng cười cười nói:

- Lão Tú đang trên đường ra quan ngoại. Tại hạ áp giải người về trước.

Nữ nhân ừ một tiếng rất khẽ, thanh âm kêu kỳ trong như ngọc vỡ.

- Hiện giờ ông ta đang ở đâu?

- Địa lao của vương phủ.

- Người về bẩm với Lư nhị gia, nên giải quyết cho thật nhanh gọn. Chuyện Lục Liễu trang chẳng bao lâu sẽ đồn đại khắp giang hồ, hoàng thượng nhất định sẽ đốc thúc điều tra.

Người kia cúi đầu đáp:

- Tại hạ biết, xin nương nương cứ yên tâm.

Y giật nảy cả người lên.

Người áo trắng bỏ đi về phía khu lầu gác sáng rực ánh đèn, còn nữ nhân nọ thì trở lại tòa nhà kiểu Phù Tang. Tiếng chân của nàng vọng trên hành lang, xa dần, xa dần rồi tan biến vào đêm sâu.

Khi Hứa Tuyết Đình quay trở lại, Lý ma ma đã ở đó tự bao giờ. Y cười cười nói mình vừa đi lạc, chọn đại một cô ca kỹ, uống vài ly rượu, nghe vài khúc đàn, phóng tay ban thưởng rất là rộng rãi, tới nửa đêm thì đứng dậy ra về. Lý ma ma tiễn y ra tận cổng, dặn đi dặn lại rằng mai thiếu gia nhất định phải lại chơi.

Y lại búng thêm một đĩnh bạc nữa vào ngực áo mụ, rồi lên xe ra về.

o0o

Khi Hứa Tuyết Đình về tới khách điểm, đèn trong phòng vẫn sáng.

Dương Thiên Hoa vẫn còn chưa ngủ.

Y biết nàng hồi hộp chờ tin, liền gõ cửa. Nàng chưa kịp hỏi, y đã nói ngay:

- Cha muội còn sống, ta đã biết nơi giam cầm ông ấy.

- Cha muội giờ đang ở đâu?

- Ở ngay Trường An thôi. Trong vài ngày tới, ta sẽ tìm cách cứu ông ấy ra.

Trong mắt nàng lộ ra vẻ bồn chồn lo lắng:

- Việc này có mạo hiểm lắm không? Tuyết Đình, muội dĩ nhiên rất mong cứu được cha muội ra, nhưng không thể vì thế mà đẩy huynh vào vòng nguy hiểm.

Y trầm ngâm giây lát rồi nói:

- Nơi đó chắc chắn được canh gác rất cẩn mật, nhưng cũng vì thế mà bọn chúng sẽ ít để phòng có người đột nhập. Chuyện đó để ta lo, muội đừng nghĩ ngợi.

Nàng gật đầu, nhưng bỗng dừng lại, nhíu mày hỏi:

- Trên người huynh có mùi hương gì thế?

Y hơi thoáng giật mình, cười cười đáp: "Là mùi rượu thôi mà!" Dương Thiên Hoa lắc đầu:

- Không phải, có mùi gì lạ lắm.

Y cười cười: “Chắc muội nhầm đấy thôi. Cũng khuya lắm rồi, muội ngủ trước đi. Ta còn phải vận công điều tức một lát.”

Đoạn y vội vã bước ra khỏi phòng.

o0o

Y ngồi trên mái ngói, khuất dưới một tán cây, tĩnh tọa hành công.

Dương Thiên Hoa không nhầm. Trên người y quả thực có một mùi rất lạ.

Đó là mùi hương của thiếu nữ áo đỏ, đã nhiễm lên người y khi y ôm nàng trong căn phòng nhỏ. Cho tới tận bây giờ mùi hương ấy vẫn chưa phai.

Y chậm rãi hít một hơi thật sâu. Mùi hương như mơn man vẽ lên trước mắt y đôi mắt trong ngần ấy, cái vẻ mặt Tây Thi sầu muộn ấy, và nhất là hai hàng mi cong cong vừa thiên khích vừa u uẩn ấy.

Hắn nàng là một danh kỹ của Bất Dạ thành. Y chỉ nghĩ tới đó, bỗng nhiên cảm thấy có lỗi với Dương Thiên Hoa. Y nhắm mắt lại và thở dài lẩm bẩm: “Người đâu gặp gỡ làm chi...”

o0o

Đêm hôm sau.

Hứa Tuyết Đình đứng trong tán cây cổ thụ, đưa mắt nhìn vào tòa phủ đệ nguy nga lộng lẫy đang sáng rực ánh đèn, bên ngoài chỉ có vài người lính hầu gác cổng.

Cửu vương quyền khuynh thiên hạ, theo lý mà nói phủ đệ của ông ta phải đầy rẫy binh lính. Chỉ là sau khi tiên đế lên ngôi, ông ta đã chủ động giải tán đội thân vệ, biến họ thành gia nhân mặc thường phục để tránh bị nghi ngờ, đồng thời ngầm tuyển mộ nhiều cao thủ võ lâm làm vệ sĩ với thân phận tân khách trong vương phủ.

Hứa Tuyết Đình biết Cửu vương phủ bề ngoài huy hoàng, nhưng kỳ thực bên trong vạn phần hung hiểm, nên y tuyết không dám khinh suất chút nào. Nhân lúc ánh trăng bị một đám mây đen che khuất, y nhún mình lao xuống, trong chớp mắt đã lẩn vào màn đêm, vượt tường nhảy vào trong.

Y náu mình sau mấy tòa giả sơn ở một khúc quanh, kiên nhẫn chờ đợi. Không bao lâu sau, quả nhiên có một gã người hầu tay bưng một khay đồ uống đi qua. Hứa Tuyết Đình từ trên đỉnh ngọn giả sơn nhảy xuống, hữu thủ phóng ra một chỉ.

Chẳng ngờ tên hầu này biết võ công, vừa nghe tiếng gió đã lách người sang bên, đồng thời đá ngược ra một cước. Hứa Tuyết Đình vốn không muốn lạm sát, nên xuất thủ khá hiền, chỉ có ý chế trụ gã, không ngờ lại tạo cơ hội cho đối phương phản kích.

Y kinh hoảng, tay tả đỡ cước của tên hầu, tay hữu cử chưởng đẩy ra.

Tên hầu nọ rất đổi biết mình biết người, vừa xuất cước đã toan hô hoán lên. Chẳng dè gã mới há miệng đã thấy một luồng áp lực mạnh mẽ đè vào trước ngực, tiếng hô nghẹn lại trong cổ họng không sao bật ra được. Tâm cơ của gã rất xảo trá, liền buông tay đánh rơi chiếc khay đựng đồ tử khí bằng đồng xuống.

Hứa Tuyết Đình không có ý giết người nên mới dùng Tỏa phong kinh không chế không cho gã kêu lên. Y thấy gã vứt chiếc khay xuống, ánh mắt liền lộ sát khí, chưởng ảnh nhoáng lên như ánh chớp.

Một luồng âm kinh ồ ạt xộc vào ngực tên hầu, trong một sát na đã chấn đoạn kinh mạch gã. Hứa Tuyết Đình nhao người lên trước, vừa vặn đỡ lấy chiếc khay, cùng lúc đó thân hình tên hầu cũng từ từ đổ xuống.

Y nhóm dậy, lắc đầu thở ra một tiếng, lột quần áo tên hầu mặc vào, giấu xác gã trong lòng ngọn giả sơn, rắc Hóa thi phấn lên người gã rồi thản nhiên bê khay rượu bước ra ngoài sáng.

Hoa viên mệnh mông, đèn đài lầu gác điệp trùng. Hứa Tuyết Đình nghiêng tai lắng nghe, thấy phía xa xa có tiếng sênh ca đàn hát, đoán chừng hôm nay trong phủ có yến tiệc. Y lặng lẽ men con đường lát đá đi về phía sau. Thi thoảng trên đường cũng gặp vài kẻ hầu người hạ trong phủ, nhưng chẳng ai để ý đến y.

Y vốn vượt tường ở cánh tây, lúc này đi tới cuối đường, thấy có một cửa vòm dẫn vào một khu biệt phủ, kiến trúc mười phần hoa lệ, đoán chừng đó là nơi ở dành cho thê thiếp của Cửu vương, liền lắc đầu rồi rẽ phải, đi sang cánh đông.

Dọc đường lại có thêm mấy cửa vòm như thế, trên đề biển, đặt tên rất trang nhã, lần lượt là thư phòng, võ sảnh, cấm lâu, thì ra đây mới thực sự là tư dinh của Cửu vương, còn tòa phủ đệ bên ngoài chỉ là nơi đón khách và xử lý công vụ. Y tới cửa vòm cuối cùng, bỗng nhiên dừng lại, cảm thấy khí phách của nơi này hoàn toàn khác biệt.

Duy nhất chỉ ô cửa này có hai cánh, cửa đóng im ỉm đầy vẻ hoang hóa, lớp gỗ đã ngả màu bạc phếch theo năm tháng.

Y hơi nhíu mày, đưa tay mở cửa.

Không một tiếng động. Nghĩa là hai cánh cửa vẫn được tra dầu mỡ đều đặn, được mở thường xuyên.

Đằng sau cánh cửa là một khu vườn nhỏ, một ngôi nhà nhỏ.

Khu vườn chỉ có dăm luống hoa, vài khóm trúc, một rặng liễu bên hiên.

Ngôi nhà cũng đã phai màu với thời gian.

Tuy biết rằng nơi đây không thể là biệt lao của vương phủ mà mình đang tìm kiếm, nhưng trong y dậy lên một sự thôi thúc, khiến y không thể không bước vào.

Trong lòng y dậy lên một thứ cảm giác kỳ lạ. Ngôi nhà này, khu vườn này như hoàn toàn ngăn cách với mọi phần hoa và âm mưu của vương phủ. Sự lẻ loi cách biệt của nó làm y nhớ lại mái nhà xưa trong rừng thẳm, mái nhà của chính y.

Y quả nhiên đã đẩy cửa bước vào.

Trong phòng quả nhiên là có người, hơn nữa lại là người y không ngờ nhất.

Nàng ngồi đó, vẫn chiếc áo đỏ đêm qua, trái cấm tú cầu đã thêu xong nằm trên chiếc bàn gỗ nhỏ. Ánh nến hồng bập bùng trước gió, làm khuôn mặt nàng cũng khi tỏ khi mờ, nhưng cái nét xanh xao kiểu mị chết người đó thì không hề thay đổi.

Y bật kêu lên một tiếng: “Là cô!” Vẻ ngạc nhiên trong mắt thiếu nữ biến mất, nàng bình thản gật đầu với vẻ u sầu quen thuộc.

Y bước vào, thuận tay khép cửa rồi hỏi: “Cô làm gì ở đây?” Rồi mắt y bắt gặp cây cổ cầm đặt trong túi gấm cạnh chân bàn thì tự trả lời ngay: “Cửu vương đón cô từ Bất Dạ thành tới chơi đàn?”

Thiếu nữ hơi mỉm cười, lại gật đầu lần nữa.

Y thở dài một tiếng nói: “Tiếc quá, hôm nay tôi có việc, dịp khác nhất định sẽ lại Bất Dạ thành nghe cô nhã tấu.” Nói đoạn y quay người bước ra.

Ánh nến bỗng nhiên tắt phụt, cả căn phòng chìm trong bóng đêm. Rồi có tiếng thiếu nữ ú ớ kêu lên, tiếng kêu của nàng tắt nghẹn trong cổ họng, lẫn vào tiếng một cánh cửa ngăm mở ra rồi sập lại rất nhanh đầu đó ở trong phòng.

Hứa Tuyết Đình than thầm một tiếng, đã nghe xung quanh vang lên một thứ thanh âm lạnh buốt như tiếng muỗi kêu. Y vọt người lên, vừa vặn nghe tiếng rít đó bay xoẹt qua dưới chân mình.

Y búng mình lùi lại, dựa vào góc phòng, cảm thấy tiếng rít gió đang uốn lượn đuổi theo mình trong bóng tối. Y nghiêng người tránh qua, tiếng rít đó đi sạt vành tai, cắm phập vào tường rồi mau chóng ngoặt lại bổ vào gáy y.

Tuy đôi mắt của Hứa Tuyết Đình có thể nhìn thấy trong bóng đêm, nhưng thủ pháp của người kia quá nhanh, chỉ có thể trông vào công phu thính phong biện vị để đối phó. Y thấy chiêu thức của đối phương biến hóa, liền lắc đầu một cái, mái tóc dài sau gáy hất lên gạt thứ binh khí kỳ lạ đó bật ra.

Người nọ thu chiêu, ngồi yên bất động. Trong bóng tối đậm đặc, tiếng muỗi kêu sin sít rợn người. Hứa Tuyết Đình nghiêng tai lắng nghe, nhận ra đó là thanh âm của một ngọn trường tiên mỏng mảnh chứa đầy kinh lực uốn lượn trong không gian chật hẹp của gian phòng.

Y cười nhạt một tiếng:

- Hảo tiên pháp!

Người kia không đáp, cổ tay âm thầm rung một cái, tiếng rít gấp rút hơn, ngọn roi uyển chuyển trong đêm vây lấy góc phòng nơi Hứa Tuyết Đình đang ẩn thân.

Người này dụng tiên rất quái, kinh lực đang lan đều khắp ngọn roi, đột nhiên tại một điểm bất kỳ trên thân roi thổ kinh ra tạo thành một mũi đột kích. Hứa Tuyết Đình nhắm mắt lại, lấy tai nghe tiếng, song thủ vẩy lên, qua qua lại lại như hồ điệp xuyên hoa, dùng âm kinh phá giải âm kinh.

Người nọ càng đánh càng nhanh, ngọn tiên như một bầy muỗi vo ve không ngừng châm chích con mồi. Chưởng pháp của Hứa Tuyết Đình ngược lại càng đánh càng chậm, vừa trầm vừa ổn, tuy không thể phản công nhưng cũng không lộ sơ hở chút nào.

Người kia đánh mãi mà không đả thương được y, trong lòng hơi có chút nóng nảy, ngọn roi liền chậm lại, bất thần phát xạ một thứ ám khí, phát ra tiếng vù vù mềm mại.

Ám khí đập vào bức tường thứ nhất, nảy sang bức tường thứ hai, rồi chuyển hướng lao thẳng vào lưng Hứa Tuyết Đình. Toàn thân y co lại rồi vọt lên như một con linh miêu.

Thứ ám khí nọ bay sạt qua, đụng vào thắt lưng y nghe đing một tiếng. Y nhẹ nhàng đáp xuống, cảm thấy mạng sườn ngâm ngấm đau, không khỏi kinh hãi.

Người kia đưa tay bắt lấy ám khí, ném thẳng lên trần phòng, đồng thời ngọn tiên lại nhu mì bay ra. Hứa Tuyết Đình than một tiếng, tả chưởng phách phách sử ra Thôn vân thập tam thức, dùng nhu kinh chống đỡ ngọn nhuyễn tiên.

Đúng như y dự đoán, thứ ám khí kia nảy qua ba mặt tường và trần rồi mới bắn tới. Y không dám dùng tay bắt liều, hữu chỉ bung ra đánh bật nó sang một bên.

Người kia đưa tay bắt lấy ám khí, vẻ ngạc nhiên khi thấy biến hóa nọ bị Hứa Tuyết Đình đoán được, liền vung tay ném ám khí ra lần thứ ba, ngọn tiên cũng veo véo đuổi tới.

Quỹ đạo của ám khí cực kỳ quái dị, nó đập vào góc tường, nhưng không nảy sang bức tường thứ hai mà lại nảy thẳng lên, đánh vào cổ họng Hứa Tuyết Đình.

Y phản ứng rất thần tốc, hụp người nằm áp xuống sàn nhà, chân phải móc lên, gót chân đá món ám khí bắn vào tường đoạn nảy lại đánh tới người kia, kinh lực mười phần hung mãnh.

Người kia chỉ thoáng phân tâm bắt ám khí, tiên pháp liền chậm lại. Hứa Tuyết Đình chống tay xuống sàn nhà, tung người vọt lên áp sát đối phương, dùng tiểu cầm nã thủ tấn công liên hồi.

Người nọ bị y tiếp cận, tiên pháp và ám khí không phát huy được nữa, kinh nghiệm cận chiến lại không cao, qua mấy mươi chiêu đã bị y dùng ưng trào phong tỏa yết hầu.

Hứa Tuyết Đình vừa khống chế được đối phương đã nghiêng răng nói:

- Mau thả vị cô nương kia ra, nếu không đừng trách ta ra tay độc ác!

Người kia bị y bóp chặt cổ họng, cười mũi một cái, rồi cất giọng khàn khàn:

- Hóa ra anh quan tâm đến tôi như vậy sao?

Đến lúc này y mới nhận ra cần cổ của người này rất nhỏ nhắn, làn da hết sức mịn màng, liền vội vã buông tay, ấp úng thốt lên:

- Là cô...

Người kia cười mũi một lần nữa, lại cất giọng khàn khàn:

- Không phải tôi thì là ai?

Rồi có hỏa tập bùng lên, Hứa Tuyết Đình nhìn ra trong ánh lửa mờ mờ ảo ảo đó, người vừa giao thủ với y chính là thiếu nữ áo đỏ, ám khí trong tay nàng chính là trái cấm tú cầu, còn ngọn tiên là dải thắt lưng bằng lụa mỏng manh.

Thiếu nữ vẫy tay một cái, đốm lửa trong tay bay ra châm vào ngọn nến trên bàn, làm căn phòng sáng lên, rồi nở nụ cười mỗi một:

- Tám năm nay, anh là người đầu tiên quan tâm tới tôi đấy.

Cơ kinh ngực còn giãy giụa trong lồng ngực như một cỗ xe tứ mã, y áp ứng:

- Cô... cô không bị câm?

Nàng cười nhạt:

- Tôi có bao giờ bảo anh là tôi bị câm đâu? Chẳng qua là anh tự nghĩ vậy thôi.

Y thở ra một tiếng, rồi ngồi phịch xuống bên chiếc bàn nhỏ, lẩm bẩm:

- Rốt cục cô là ai? Vì sao lại xuất hiện ở Bất Dạ thành, rồi lại có mặt ở đây?

Thiếu nữ bình thản nói:

- Xét về mặt danh vị thì tôi là con gái của Cửu vương.

Y lại ngẩn mặt ra một lần thứ hai.

- Cô... con gái của Cửu vương?

Nàng ném trái cấm tú cầu vào tường, đưa tay bắt lấy khi nó nảy ra, cười:

- Tôi nói dối anh làm gì?

Y thở dài một tiếng.

- Vì sao cô lại đánh lừa tôi?

Nàng vẫn nghịch nghịch quả cầu, hồ hững đáp:

- Tôi đánh lừa anh cái gì? Từ đầu đến cuối, tôi có nói câu nào đâu, sao anh lại bảo là tôi đánh lừa anh?

Y lắc đầu, cười khổ:

- Cô thổi tắt nến, giả bộ như bị người ta bắt cóc, còn nói là không phải?

Nàng ngược mắt nhìn y, nhãn thần đầy vẻ khiêu khích:

- Tôi với anh không quen không biết, đây là khuê phòng của tôi, tôi thích thối tắt nển kệ tôi, việc gì đến anh?

Y biết không nói lại được với nàng, đành nhũn nhặn đáp:

- Lần trước ở Bất Dạ thành, tôi với cô có chút mạo phạm, trong lòng không khỏi áy náy. Tôi tưởng cô bị người ta bắt đi, nên mới cuống cả lên...

Thiếu nữ thấy y nói thẳng không kiêng dè gì như thế, hơi cúi mặt xuống, nói:

- Tôi đang ngồi một mình, tự nhiên thấy anh xuất hiện, tính kêu anh ở lại uống một ly cho tiêu sầu, không ngờ anh lại bỏ đi, nên mới làm ra như vậy...

Nàng đưa tay kéo tấm vách sau lưng, lộ ra một ngăn tủ xây chìm trong tường, mang ra một bình rượu, hai cái ly, mỉm cười:

- Hôm trước ở Bất Dạ thành, chỉ nghe hơi thở tôi đã biết anh là con sâu rượu.

Y chăm chú nhìn nàng, chỉ thấy cổ tay thật lỏng, bàn tay hờ hững nhưng hữu lực trầm ổn đỡ lấy chiếc bình sứ, tiêu sái rót rượu ra ly. Rượu trong bình từ từ chảy xuống như một dải lụa lóng lánh màu hồng rực, đều đặn vô thanh. Cổ tay nàng dịu dàng xoay nửa vòng, dải lụa theo đó dần dần mỏng lại như một sợi chỉ đỏ rồi đột ngột đứt ngang.

Hứa Tuyết Đình hít vào một hơi, lắc đầu thở dài:

- Nếu tửu lượng của cô cũng kinh hồn như tửu nghệ thì tôi cam bái hạ phong.

Nàng mỉm cười, nâng ly lên đưa cho y, nhẹ nhàng đáp:

- Chuyện rót rượu từ nhỏ tôi đã học, chỉ là chút tiểu kỹ chẳng đáng gì. Tửu lượng của tôi không bằng ai, chẳng qua là thích uống, anh đừng cười nhé.

Hai chiếc ly nàng mang ra làm bằng pha lê trong suốt, phần thân hình trứng, chân dài và mảnh, đế tròn. Nàng dùng ngón trỏ và ngón giữa đỡ lấy bụng ly chìa ra. Trong một giây, y mơ hồ cảm thấy đầu ngón tay của nàng khẽ chạm vào tay y.

Cái va chạm như có như không ấy hóa thành một luồng điện lan vào trong người y, siết lấy những mạch máu nơi thái dương và trong lồng ngực y. Y khẽ lắc lắc cho rượu trong ly xoay tròn lại, đưa lên mũi hít một hơi nhẹ nhàng, rồi ngược mắt lên nhìn nàng.

Thiếu nữ đã nhấp một ngụm rượu, hai má hồng lên dưới ánh nến, cười cười:

- Sao anh còn chưa uống, sợ tôi hạ độc hay sao?

Y lắc đầu, ngửa cổ uống một ngụm đầy, đặt ly xuống, nhìn nàng nói:

- Rượu ngon như thế, dù có độc tôi cũng nhất định phải uống cho hết.

Nàng hơi cười thành tiếng:

- Được lắm! Cộng quân thử dạ tu trầm túy.

Nghe nàng nói vậy, y thoáng ngập ngừng. Thiếu nữ rất tinh tế, đã bắt được ngay sự thay đổi đó của y, hơi nhú mày hỏi:

- Anh muốn đi sao?

Y nín lặng không đáp, trong mắt lộ ra vẻ bối rối. Thiếu nữ bề ngoài ngang ngạnh phóng khoáng, kỳ thực lại ẩn chứa một vẻ gì rất mong manh dễ vỡ, khiến y không nỡ tổn thương nàng. Y còn đang trầm ngâm tìm một câu trả lời, nàng đã hỏi:

- Có người đang chờ anh?

Y càng khó trả lời hơn. Thiếu nữ không buông tha, hỏi tiếp:

- Phải chăng là một người đàn bà?

Y tránh không nhìn nàng, cúi xuống cầm ly rượu lên. Nàng lại hỏi:

- Nàng ta hẳn là rất đẹp?

Biết không thể lẩn tránh được nữa, y thở dài, gật đầu. Thiếu nữ im lặng hồi lâu, cuối cùng nàng dịu dàng nói:

- Anh uống với tôi hai ly nữa, rồi tôi sẽ để anh đi.

Y ráng uống chậm, nhưng cũng không thể nào quá chậm. Mỗi lần cạn ly, nàng lại lặng lẽ rót rượu cho y, không nói một lời, còn riêng nàng thì không uống. Ba ly rượu trôi qua trong im lặng. Hết ly cuối cùng, y ráng mỉm cười:

- Tôi phải đi rồi.

Nàng ngồi đó, nhu mì, không đáp, chỉ khẽ gật đầu.

Y quả quyết đứng dậy, rồi bỗng nhiên nhớ ra, liền hỏi:

- Chút nữa thì tôi quên mất, cô tên gì?

Nàng nhúng ngón tay vào ly rượu đã cạn của y, chậm rãi viết lên mặt bàn ba chữ: “Phương Nhu” Rồi nàng thêm:

- Mẹ vẫn thường gọi tôi là Nhu nhi.

Y khẽ nói: “Tôi họ Hứa. Hứa Tuyết Đình.”

Y bước ra đến cửa, rồi lại quay đầu lại, tần ngần:

- Phương cô nương, thực xin lỗi, không thể cùng cô uống một trận đã đời.

Nàng lắc đầu, ánh mắt u ẩn, cười nhẹ:

- Tôi hiểu mà! Mẹ tôi cũng từng là một người đàn bà chờ đợi.

Hứa Tuyết Đình không đáp, lặng lẽ biến mất khỏi khung cửa khép hờ.

Y đi khỏi không bao lâu, ánh nến cũng lịm đi, chỉ còn lại trong đêm một tiếng thở dài cố nén.

o0o

Hứa Tuyết Đình rời khỏi căn nhà nhỏ, trở lại hoa viên của vương phủ, tiếp tục thăm dò hồi lâu nhưng vẫn không tìm ra manh mối gì. Cuối cùng, y nhảy lên một cây cổ thụ trong hoa viên, kín đáo quan sát. Tiệc tan, khách khứa lục tục ra về. Từ chỗ y đứng có thể nhìn lên bậc thềm của tòa lầu thiết yến. Một người mặc bạch bào đang đứng đó thi lễ với quan khách.

Tuy khoảng cách khá xa, nhưng y cảm nhận rất rõ “khí” của con người này. Và y không ngạc nhiên, vì sao những tay võ lâm cao thủ như Đường Yết, Sử Thanh Khê phải cam chịu phục tùng ông ta. Ở con người này toát ra một thứ uy thế nhiếp hồn, nửa như một con mãnh sư, nửa lại giống một con độc xà. Chỉ có điều cái phần độc địa đó được che giấu rất kín bên trong vẻ bề ngoài trầm tĩnh và ánh nhìn sắc bén. Hứa Tuyết Đình sống trong rừng sâu từ nhỏ, cảm giác của y khác hẳn người thường nên mới nhận ra điều ấy.

Khi mọi người đã ra về hết cả, từ trong nhà bỗng có hai người bước ra. Một người mặc trường bào màu huyết dụ, độ sáu mươi tuổi, người thứ hai mặc áo lụa xanh biếc, tuổi cỡ ba sáu ba bảy. Hai người đó vừa xuất hiện, tim của Hứa Tuyết Đình đột nhiên đập mạnh.

Trực giác mách cho y biết, cả hai đều là tuyệt đỉnh cao thủ.

Người mặc áo xanh bước tới bên cạnh Cửu vương thì dừng lại, đứng sau ông ta một chút. Người kia bước xuống bậc cấp, ngoảnh đầu thi lễ với chủ nhân rồi ung dung ra về, tay áo rộng phất phới. Đi được mười trượng, ông ta bỗng nhiên dừng lại, ném về tán cây nơi y đang ẩn nấp một cái nhìn sắc như dao.

Hứa Tuyết Đình kinh hoàng, vội phong bế hô hấp, thân liễm nội khí, toàn thân rơi vào cảnh giới quy tức. Tuy vậy, thính giác của y vẫn được duy trì, đã nghe thấy một giọng nói lạnh lùng rồn rảng cất lên:

- Tà đại nhân, có chuyện gì vậy?

Y đoán đó là thanh âm của người mặc áo xanh. Tiếp đó người kia, tức Tà đại nhân lên tiếng, giọng nói của ông ta vừa trầm vừa sâu, lại có vẻ điềm tĩnh bất phàm:

- Không có gì! Hà hà, xem ra lão phu cũng đã già rồi, tai đã bắt đầu nghễnh ngãng. Chẳng bao lâu nữa sẽ phải lui về nhường chỗ cho những nhân vật trẻ tuổi như Lư huynh đệ.

Người họ Lư bật cười:

- Tà đại nhân thật biết nói chơi. Mấy năm gần đây việc quân nhân hạ, Tà đại nhân có thời gian bế quan luyện công, thành tựu nhất định kinh người, bọn văn bối còn lâu mới theo kịp.

Một giọng nói khác cất lên, vừa trầm ổn vừa uy nghiêm, chính là Cửu vương:

- Chiếu Lân, Tà đại nhân thân là đại tướng, nửa đời nam chính bắc chiến, dĩ nhiên phải là bậc trí dũng song toàn, bọn các người so với ông ấy thế nào được.

Tà đại nhân cười đáp:

- Vương gia không nên nói vậy. Chẳng giấu gì vương gia, mấy năm nay Tà mỗ tuy không ngừng rèn luyện, nhưng nghe trong người đã có chiều mỗi mệt, ngày cáo lão về quê chắc không còn xa nữa. Mọi việc sau này vương gia nhất định phải trông vào những người như Lư huynh đệ.

Người tên Lư Chiếu Lân kia cũng cười nói:

- Mong được Tà đại nhân chỉ bảo thêm cho!

Khi Tà đại nhân đã ra về, Hứa Tuyết Đình mới dám thả lỏng toàn thân, mở mắt ra quan sát. Cửu vương và Lư Chiếu Lân vẫn còn đứng trên bậc tam cấp. Ông ta ngửa mặt nhìn trời, lạnh lùng nói:

- Chiếu Lân, Tà Nguyên Hạo xuất thân danh môn, cơ trí võ công đều bất phàm, năm ba mươi tuổi bước chân vào quan trường, chỉ sau mười năm đã thành nhân vật thứ hai trong bộ Binh. Con người này đừng nói là người, ngay cả ta cũng không dám coi thường.

Lư Chiếu Lân nghe giọng Cửu vương có ý trách mắng, sợ hãi cúi đầu xuống:

- Thuộc hạ biết!

Cửu vương chấp tay sau lưng, thông thả tiếp:

- Ta biết ngươi tuổi trẻ khí thịnh, nhất định không cam lòng đứng dưới người ta. Nhưng ngươi nên biết, Binh bộ Thượng thư Tần Doãn Văn tuổi già đức bạc, thực quyền của bộ Binh hoàn toàn nằm trong tay họ Tạ.

Ông ta ngừng lại giây lát rồi tiếp:

- Ta không dám coi ông ta là thuộc hạ, mà phải giữ lễ tân khách, cũng là vì lễ đó. Nếu không vì ngày trước ta có ơn với Tạ gia, thì cho dù có dùng đại lễ mà mời, ông ta cũng không thềm khuất thân dưới cửa ta đâu. Mà ngươi cũng nghe rồi đấy, ý tứ của ông ta là khi đại sự đã thành sẽ cáo lão về quê, mọi việc ở đây đều giao cả lại cho ngươi.

Lư Chiêu Lân kính cẩn cúi đầu:

- Thuộc hạ sai rồi! Ngày mai thuộc hạ nhất định sẽ đến tạ tội với ông ta.

Cửu vương gật đầu:

- Ngươi biết vậy thì tốt. Tạ Nguyên Hạo là đệ nhất tiến thủ đương triều. Trong bảo khố có mấy mũi Hạc chủ tiến của phương Bắc tiến cống, ngươi cứ tùy tiện lấy mang đi.

Hứa Tuyết Đình náu mình trong tán lá, nghe mà thất kinh. Người mặc áo bào đó té ra là Binh bộ Thị lang Tạ Nguyên Hạo. Y biết ông ta là trưởng nam của Vân Mộng thành thành chủ Tạ Kế Tiên. Vân Mộng thành mấy chục năm về trước là một thế lực rất lớn trong võ lâm, tề danh với Tứ đại môn phái. Một tay Tạ Kế Tiên chỉ trong mười năm đã chinh phục hoàn toàn hắc đạo mấy tỉnh phía nam.

Từ nhỏ tính tình Tạ Nguyên Hạo đã khác người, không chịu quản thúc của gia đình. Năm hai mươi tuổi ông ta mâu thuẫn với cha, liền bỏ nhà ra đi. Sáu năm sau, Tạ Kế Tiên lâm bệnh qua đời, khi ấy em trai Tạ Nguyên Hạo mới mười sáu tuổi. Phe hắc đạo nhân cơ hội đó tập trung lực lượng vây hãm Vân Mộng thành.

Ông ta đang lưu lã giang hồ, nghe tin vợ trở về, dùng thiết tiễn bắn thủng cặp đồng chùy của tay thủ lĩnh phe hắc đạo là Đại lực thần Từ Khánh, một ngọn phương thiên họa kích đâm chết mười ba tên đầu lĩnh, giải vây cho Tạ gia.

Tuy Tạ Nguyên Hạo võ công phi phàm, nhưng cũng chỉ có một mình, khi về giải cứu Vân Mộng thành phải mượn binh mã của Cửu vương. Trong trận chiến đó, năm mươi thuộc hạ của Cửu vương đều tử chiến. Ông ta vì cái ơn đó nên sau bốn

năm chỉnh lý nội vụ liền giao quyền lại cho em trai rồi lên đường vào kinh ứng thí, làm tới Binh bộ Thị lang, thành một tay trợ thủ đắc lực cho Cửu vương.

Cửu vương phát tay áo lui vào, Lư Chiêu Lân kính cẩn theo sau. Hứa Tuyết Đình e ngại võ công của họ Lư, sợ bị y phát giác nên không dám theo dõi thêm nữa. Y chờ khi cả hai đã vào trong nhà rồi mới lặng lẽ rút lui.

o0o

Từ phủ Cửu vương về chỗ Dương Thiên Hoa không xa. Hứa Tuyết Đình rời khỏi đó không bao lâu đã về tới bên ngoài khách điểm. Y còn chưa bước vào, đã cảm thấy có dấu hiệu bất tường. Quán trọ này ban ngày cũng là quán rượu, trên tấm biển gài lá tử kỳ màu xanh đề ba chữ “Hạnh hoa thôn” Về tối để tránh ồn ào cho khách trọ qua đêm nên chủ quán không bán rượu nữa, mới rút lá cờ cất đi.

Lúc này đã canh ba, nhưng lá cờ vẫn còn nguyên đó.

Y vận kinh vào song cửa, vọt người lên bờ tường, theo mái hiên nhảy xuống. Trong sân vắng lặng như tờ, không tiếng động, không bóng người, chỉ có một thứ không khí đặc quánh vô hình. Một sát thủ như y nhanh chóng nhận ra thứ không khí ấy: thứ không khí sau một trận thảm sát.

Y lẳng không vọt lên tầng trên. Cửa sổ phòng họ mở toang, bên trong không một bóng người. Giường chiếu nhàu nhĩ, tư trang của Dương Thiên Hoa chẳng còn gì. Nghĩa là vụ đột kích xảy ra khi nàng đã lên giường đi ngủ.

Y bước qua dãy phòng bên cạnh, cánh mũi phập phồng, vội phong bế hô hấp rồi mở tung cửa phòng gần nhất, chỉ thấy một đôi vợ chồng khách thương nằm trên giường, dung mạo bình thường, tựa hồ đang ngủ ngon lành.

Y cười thầm một tiếng, bỏ qua những phòng khác, nhún người nhảy vọt xuống sân, đi ra sau bếp. Mấy tay đàn em của chủ quán vẫn đang ngồi nhặt rau rửa bát, người nào người nấy đều bị điểm vào tử huyệt. Y trở vào đại sảnh. Một người ngồi ở trước quầy, khuôn mặt như cười mà không phải cười, trong từng đường nét nhăn nhúm co giật hiện ra một vẻ kinh dị khác thường, chính là chủ quán.

Người này võ công không thấp, trong giang hồ cũng có thể được liệt vào dạng cao thủ hạng hai, vậy mà trong một chiêu đã bị đối phương dùng âm kinh đánh nát ngũ tạng, đủ thấy kẻ xuất thủ ghê gớm dường nào.

Hứa Tuyết Đình nhìn quanh, thấy gian phòng không có gì thay đổi, bàn ghế đồ đạc món nào vẫn ở nguyên chỗ ấy. Xem ra sát thủ đã giết chết chủ quán và bọn người làm, hạ độc tất cả khách trọ, cuối cùng mới bắt Dương Thiên Hoa đi.

Y đứng dưới sân ngược nhìn cánh cửa mở toang của căn phòng cũ, khẽ hít vào một hơi, thấy lồng ngực căng đầy, bức bối. Đã bao lần y giành lại nàng từ tay địch nhân, nhưng giờ thì sao? Đối phương hạ thủ tuyệt không lộ hình tích, chiêu pháp và độc yên được sử dụng đều rất thông thường, không thể tra ra nguồn gốc.

Đột nhiên y thấy nơi hàng lan can bằng gỗ trước cửa phòng thấp thoáng sắc đỏ, liền tung mình vọt lên rồi đáp xuống. Trên tay y lúc này là mấy sợi chỉ đỏ thêu kim tuyến bị tước ra từ trang phục nữ nhân. Y nhíu mày duyệt lại trong óc, rồi bỗng nhiên rùng mình, ánh mắt lẠc đi, mặt mày tái nhợt.

oOo

Hứa Tuyết Đình đi vòng ra phía sau, ngấm ước lượng phương vị rồi vượt tường nhảy vào. Khu hậu viên này không có ai canh gác, y len lỏi trong tán cây rậm rạp một lát đã tìm tới gian nhà nhỏ nằm bên rặng trúc. Y không nói một lời, xô cửa xông vào.

Phương Nhu đang ngồi quay lưng ra cửa, trên bàn có một con dao và một tấm lụa trắng lấm tấm vết máu. Nàng nghe động, ngoảnh đầu nhìn lại, chỉ thấy y lao vào như một cơn gió, hữu trảo vung lên siết chặt yết hầu nàng, rồi trong khoảnh khắc thân hình nhỏ nhắn của nàng đã bị y áp chặt vào tường.

Ánh mắt Hứa Tuyết Đình bốc lên một thứ lửa cuồng nộ, hai viên đồng tử của y ngả sang một màu đỏ rực. Nàng nghe y rít qua kẽ răng:

- Cô... vì sao... cô ra tay tàn độc thế? Cô bắt nàng đi đâu rồi?

Phương Nhu cất tiếng cười. Giọng nàng đã khàn, lại bị thiết trảo của y siết chặt, tiếng khò khè trong cổ họng phát ra tắc nghẹn nghe thật dễ sợ.

- Tôi không nói đấy! Anh có giỏi thì giết tôi đi!

Y gầm lên một tiếng, vung song chỉ móc vào mắt nàng. Chỉ kinh bức tới bờ mi, nhưng đôi mắt nàng vẫn mở trừng trừng, nhìn y trân trối. Sâu trong đôi mắt ấy tỏa ra một vẻ bi thương nhưng bình thản, khiến y không sao xuống tay được.

Ánh mắt đỏ ngầu của y bắt gặp cái nhìn hùng hồn mà câm lặng của nàng thì từ từ dịu lại. Cuối cùng y buông tay thả nàng ra, ngồi phịch xuống, nghẹn lời:

- Cô... tôi chẳng qua chỉ bỏ lỡ một bữa rượu cùng cô...

Phương Nhu ngẩng đầu nhìn y, nước mắt trào ra, cười thắm một tiếng:

- Bao nhiêu người đó đều do một mình tôi giết, vị cô nương đó cũng là một tay tôi bắt đi. Anh không giết tôi trả thù cho bọn họ, còn tính đợi đến bao giờ?

Y nghẹn lời, lẩm bẩm:

- Cô biết là tôi không giết nổi cô, sao còn ép nhau quá vậy...

Nàng nghe y nói vậy, đưa tay quạt hai hàng nước mắt, ôm ngực ho lên vài tiếng, cái vẻ mong manh diễm lệ lại theo đó mà tăng thêm mấy phần.

- Thì ra dù tôi có làm hại ý trung nhân của anh, anh cũng không nỡ lòng nào giết tôi đấy nhỉ?

Y nghe nàng nói đến đây, bỗng nhiên giật mình, cảm thấy trong chuyện này còn có chút gì uẩn khúc, vội đưa mắt nhìn, chỉ thấy trên bờ vai trắng muốt của nàng có một vết thương sâu hoắm, bên ngoài có ba ngón tròn xanh còn đang rỉ máu. Y thất kinh kêu lên:

- Hủ cốt trảo, vì sao cô lại đi gây chuyện với người của phái Không Động thế này kia chứ?

Phương Nhu gượng cười, khuôn mặt lộ ra vẻ hờn giận:

- Nếu không vì anh, cũng không đến nỗi bị người ta đả thương.

Y ngẩn người ra không biết nói gì. Cái cô con gái này, mặt thì đẹp, giọng thì khàn, tính tình thì kỳ lạ, cười đó khóc đó, vui đó buồn đó, mừng đó giận đó, chột kiêu hãnh đó, lại nhu mì đó, thực khiến y không biết phải xử sự với nàng thế nào cho phải. Y chỉ mơ hồ cảm thấy là việc này y đã sai quá đi rồi, sai đứt đuôi đi rồi, nàng nhất định không phải là người tâm ngoan thủ lạt như thế, hẳn là có chuyện gì oan ức chi đây. Y ngược mắt nhìn nàng, trong mắt lộ ra cái vẻ của cậu trò hư biết lỗi, khẽ nói:

- Phương cô nương, cô để tôi xem vết thương xem thế nào nhé.

Nàng tuy làm mặt giận, nhưng vẫn nghiêng vai ra.

Y đưa mắt nhìn vào vết thương của nàng đang sưng tấy lên, bất giác cảm thấy cổ họng nghẹn lại. Một bờ vai nõn nà như thế lại bị thứ chỉ pháp âm độc như

thế làm cho sưng tấy lên, tím bầm lại, trào máu ra, cảnh tượng ấy không khỏi khiến y đau lòng đứt ruột.

Y quan sát vết thương một hồi, lại lẳng lặng bắt mạch, dùng chỉ lực phong tỏa kinh mạch nửa người cho nàng, kế đó xé tấm lụa trắng trên bàn, tỉ mỉ băng bó vết thương, kỹ thuật mười phần khéo léo.

Nàng nghiêng đầu nhìn y trong ánh nến mờ mờ, hé một nụ cười nửa miệng:

- Anh băng bó vết thương cũng không kém gì tôi khâu thừa đâu nhỉ?

Y vừa nhặt cây bút trên bàn, còn đang chăm chú viết mấy hàng chữ lên một tờ giấy nhỏ, nghe nàng nói vậy thì gượng cười:

- Tôi từ nhỏ đã phải tự lo cho mình, những chuyện như thế không thành thạo thì làm sao mà sống nổi tới bây giờ.

Y cứ thản nhiên nói ra, tuyệt không có một chút gì than thân trách phận, cũng không có vẻ khoe khoang, cứ như chuyện vốn là như thế, chẳng có gì đáng bàn cãi.

Y viết đã xong, bèn đưa tờ giấy cho nàng, cười cười:

- Đây có một thang thuốc hóa giải được độc tính của Hủ cốt trảo. Vị thuốc tuy quý, nhưng trong vương phủ chắc là không khó kiếm, cô theo đó mà dùng, chỉ nửa tháng là khỏi hẳn.

Nàng nhướn mày nhìn y, vẻ cười cợt:

- Nhìn không ra anh cũng là y sư nhỉ?

Y lắc đầu, cười khổ:

- Đâu có. Mấy năm về trước, tôi giao thủ với một tay cao túc của phái Không Động, trúng của y một trảo, được một người bốc cho bài này, đến giờ vẫn nhớ.

Y hơi ngừng lại, rồi nhỏ nhẹ hỏi nàng:

- Ban nãy cô nói người đã thương cô là ai nhỉ?

- Là một lão già họ Vệ, thủ hạ của cha tôi.

Hứa Tuyết Đình cau mày, thoáng lộ vẻ kinh dị:

- Cô nói lão ta họ Vệ?

Nàng lúc lắc đầu:

- Tôi nghe người ta kêu lão bằng Vệ lão ngũ, vậy chắc là họ Vệ rồi.

Y hơi rùng mình một cái. Vệ Tông Vũ nguyên là chủ môn của phái Không Động, võ công cao tuyệt, nhiều năm về trước đột ngột thất tung, không ngờ hôm nay lại xuất hiện ở đây, lại còn là thủ hạ của Cửu vương. Cao thủ trong vương phủ hết Thiếu Lâm, Đường môn giờ lại thêm Không Động, thật khiến người ta phải kinh sợ.

- Y đã là thủ hạ của cha cô, vì sao lại đả thương cô?

- Một là họ rất ít khi gặp tôi, hai là khi ấy tôi che mặt, y không nhận ra được.

Nàng lấy bình rượu trong ngăn tủ ra, rót làm hai ly, động tác vẫn ưu mỹ như thế, chìa cho y một ly, đoạn cầm ly kia uống một hơi cạn sạch, rồi mới kể.

- Sau khi anh đi khỏi, trong lòng tôi quả thực có chút hiếu kỳ, nên mới tìm tới khách điểm nơi anh nghỉ chân, muốn xem vị bằng hữu đó của anh trông thế nào.

Y vội chặn nàng lại:

- Cô làm sao biết chỗ ở của tôi?

Nàng mỉm cười:

- Trên người tôi xúc một thứ dầu thơm đặc biệt, lần trước khi anh gặp tôi ở Bất Dạ thành đã nhiễm mùi hương ấy lên người. Khi anh về rồi, tôi lặng lẽ lần theo, có gì là khó?

Y nhớ đến cái cảm giác kỳ dị khi phát giác ra mùi hương của nàng lần đầu tiên, bỗng cảm thấy có chút gì ngượng ngịu, vội cầm lấy ly rượu uống một ngụm, cố tránh không nhìn thẳng vào mắt nàng.

Phương Nhu từ tốn tiếp:

- Khi tôi tới nơi, lão họ Vệ đó đã sát hại tất cả mọi người trong quán trọ, điểm huyết vị cô nương kia toan đưa đi. Tôi đoán cô ta là bạn anh, bèn che mặt rồi nhảy ra chặn lão ta lại. Ai dè công phu của lão rất cao, đâm trúng tôi một chỉ, may là vì vướng vị cô nương đó nên lão mới không đuổi theo...

Y thở ra một tiếng, như cất được tảng đá đè trước ngực, lúng búng nói:

- Phương cô nương, vừa rồi là tôi lỡ mãng... mong cô đừng giận...

Nàng không đáp. Y nhìn nàng, ánh mắt lộ rõ vẻ khẩn cầu. Im lặng một lúc thật lâu, nàng mới dịu dàng thốt:

- Tôi không cản nổi lão già họ Vệ đó, lão lại là thủ hạ của cha tôi, chuyện này tôi phải xin lỗi anh mới phải.

Y nhìn nàng, không hẳn là kinh ngạc, cũng không hẳn là cảm kích, mà là sự pha trộn của cả hai thứ cảm xúc đó. Hồi lâu, y đứng dậy, nói:

- Cũng khuya rồi, cô nghỉ sớm đi.

Nàng đáp lời y, ngữ khí cố làm ra vẻ hững hờ:

- Giờ có lẽ án mạng ở khách điểm đã bị người ta phát hiện, anh có về cũng chẳng được nào. Chi bằng nghỉ lại đây một đêm. Ngày mai tôi sẽ tìm cách thăm dò tung tích của vị cô nương đó giúp anh.

Y toan từ chối, bắt gặp ánh nhìn bình thản và thiên kích của nàng, mấy lời lẽ giáo đó chưa ra tới cửa miệng đã nuốt lại vào lòng, đành gật đầu:

- Làm phiền cô vậy!

oOo

Y ý tứ mở cửa phòng, ngồi dựa lưng vào bậc cửa, tay cầm ly rượu, mắt nhìn vầng tân nguyệt lẩn khuất sau bóng trúc. Y cho nàng biết bọn họ tới Trường An là để tìm tung tích Cố Trường Phong, nhưng chỉ nói ông ta bị thủ hạ của cha nàng bắt đi, tránh không nhắc đến vụ huyết án ở Lục Liễu Trang.

Kể xong chuyện, y thở dài.

- Cố trang chủ vốn dĩ đã phong đao quy ẩn, từ lâu không còn đi lại trong giang hồ, nay lại mắc phải kiếp nạn này, thật là cây muốn lặng mà gió chẳng dừng.

Phương Nhu nhíu mày:

- Phải chăng toàn gia của ông ấy cũng đã bị thảm sát?

Y giật mình, nín lặng hồi lâu rồi hỏi:

- Vì sao cô biết?

Nàng cười thắm một tiếng:

- Thủ đoạn của cha tôi luôn là như vậy. Trước lúc lâm chung, mẹ tôi nói cha tôi hành sự tàn độc vô chừng, dặn tôi nhất định sớm phải tìm cách ly khai ông ấy để khỏi liên lụy vào cái ác nghiệp đó.

Thanh âm khàn khàn của nàng cất lên, u ẩn, buồn xa vắng.

- Ngày còn trẻ, mẹ tôi cũng là cao thủ võ lâm. Sau khi thành hôn với cha tôi, bà lui về khuê phòng, cam tâm làm một vương phi. Mẹ tôi họ Tô, tên là Thụy Điệp.

Y gật đầu:

- Thảo nào tiên pháp của cô lại đẹp đẽ khinh linh như thế, té ra là được chân truyền của Tán hoa tiên Tô nữ hiệp đấy!

Nàng cười khẽ:

- Anh cũng rành rẽ giang hồ quá nhỉ, mẹ tôi rời khỏi võ lâm mấy chục năm nay mà anh cũng biết...

- Sư phụ tôi kiến văn quảng bác lắm, khi ông còn sống vẫn hay nói chuyện giang hồ kỳ sự cho tôi nghe. Tôi nhớ ông từng nhắc đến Tô nữ hiệp, nói rằng cao thủ sử tiên trong thiên hạ xét về chữ xảo thì bà là đệ nhất, lại thêm nhân phẩm đoan chính, dung mạo bất phàm, chỉ hiếm một nỗi...

Y nói đến đây thì biết là đã lỡ lời, bèn im bặt. Nàng nhú mày nhìn y:

- Còn gì anh cứ nói nốt đi?

Y ngần ngừ một chút rồi tiếp:

- Thấy tôi nói ông có duyên gặp Tô nữ hiệp một lần hồi trẻ, thấy diện mạo của bà tuy đẹp đẽ nhưng hậu vận không tốt, chỉ e rằng hôn nhân khó lòng êm thấm, sau này sẽ buồn khổ mà đoán mệnh...

Khuôn mặt nàng lộ vẻ sầu thảm, gật đầu:

- Ông ấy không sai đâu! Mẹ tôi quả thực vì đau buồn mà lâm bệnh qua đời...

Nàng chậm rãi tiếp:

- Sau khi mẹ sinh hạ tôi, phong tư nhan sắc không còn như ngày trước. Cha tôi tính nết phong lưu, rất nhiều thê thiếp. Ông ta nếu không bận lo đại nghiệp thì cũng mãi vui vầy với phi tần, chẳng đoái hoài gì đến bà. Mẹ tôi từ khi sinh nở sức khỏe đã kém, bị ruồng rẫy nên đau lòng mà sinh bệnh, chẳng bao lâu thì mất.

Y thở dài:

- Cô hận cha cô lắm ư?

Nàng lắc đầu, bàn tay phác một cử chỉ dữ dội mà ưu uất.

- Giá như đó không phải cha tôi, có phải tôi đã hận ông ta được rồi không?

Y giật mình, cơ hồ kinh hãi trước cái câu nói bình thản đến độ tàn nhẫn ấy.

Phương Nhu nhìn y, nở nụ cười mỗi mệ:

- Anh không ngạc nhiên khi thấy đường đường một vị quận chúa như tôi lại ở chỗ này ư? Đây vốn là nơi ở cũ của mẹ tôi. Ngày xưa nó cũng được chăm chút đẹp đẽ lắm. Ngày mẹ tôi chết... hôm đó cha tôi yến ẩm say sưa, không kịp về gặp mặt bà lần cuối.

Sau tang lễ, tôi bèn cấm ngặt không cho ai được lai vãng tới khu vườn này, kể cả ông ấy cũng không là ngoại lệ. Cha tôi tuy vô số thê thiếp, nhưng khôn thay ngoài tôi ra lại không có thêm được mụn con nào. Hàng năm đến ngày giỗ mẹ tôi, ông ấy lại tới đứng bên ngoài cửa, nài nỉ tôi hồi tâm chuyển ý...

Hứa Tuyết Đình uống cạn ly rượu, nghe hơi men giần giật hai bên mang tai. Giờ thì y đã phần nào hiểu ra mọi chuyện. Phương Nhu chính là nỗi ám ảnh và ăn năn của Cửu vương về lỗi lầm với người vợ đã khuất. Bởi thế ông ta đối với nàng vừa yêu thương vừa nể sợ, chiều chuộng và nhường nhịn nàng trong tất cả mọi chuyện, nhưng chung quy nàng vẫn không thể nào tha thứ cho ông ta.

Tòa tịnh xá này nằm trong vương phủ, nhưng lại hoàn toàn cách biệt. Cửu vương không dám làm Phương Nhu phát lòng, nên đối với những yêu cầu của nàng nhất mực tuân theo, giữ nguyên khu vườn không thay đổi gì, rút vệ sĩ canh gác về, trở cửa ngách cho nàng tùy tiện ra vào.

Nàng nói tiếp, vẫn bằng cái giọng khàn đục ấy:

- Ngày trước giọng của tôi vốn không như vậy, sau khi mẹ tôi qua đời, tôi vì khóc bà quá nhiều mà tổn thương tới cổ họng, vĩnh viễn không hồi phục.

Y im lặng, mân mê ly rượu trong lòng bàn tay. Lại nghe tiếng nàng cười:

- Năm đó tôi mười hai tuổi. Cha tôi muốn bù đắp cho tôi, nhưng tôi nhớ lời dặn của mẹ nên dứt khoát từ chối, quyết tâm sẽ không đụng tới một đồng xu của ông ấy. Mẹ tôi khi mất đi có để lại một ít đồ trang sức. Tôi đem mấy món đồ ấy bán đi, cũng đủ chi tiêu được ba năm.

Hứa Tuyết Đình tự mình rót thêm rượu ra ly, hỏi nàng:

- Vậy sau ba năm đó, cô làm gì để sống?

Phương Nhu mỉm cười:

- Anh chẳng đã đoán đúng một lần rồi đấy thôi. Tôi chơi đàn.

Thấy y có vẻ ngơ ngác, nàng dịu dàng giải thích:

- Một hôm tôi nghe có tiếng đàn rất kỳ lạ vọng sang từ cấm lâu, bèn sang đó xem thử xem thế nào, thì ra người đó là cầm sư của Bất Dạ thành đang làm

tân khách trong vương phủ. Tôi bái ông ấy làm thầy, học được một năm thì bắt đầu diễn tấu.

- Cô làm như vậy, chẳng lẽ cha cô không phản đối gì sao?

Nàng lắc đầu:

- Trước giờ chuyện tôi làm, ông ấy không bao giờ dám cản, hơn nữa ông ấy đối với thầy tôi mười phần kính nể. Bất Dạ thành cũng rất nhiều tai mắt của cha tôi, chỉ cần tôi không làm gì quá đáng là ông ấy đã yên tâm rồi.

Mưa bắt đầu rơi tí tách. Trời đêm se lạnh, tương phản hoàn toàn với cái ý vị nồng đượm của rượu, của nến và của câu chuyện tâm tình giữa hai người bọn họ. Phương Nhu uống đã ba bốn ly, lại thêm ba ly uống vào lúc trước, hơi men bắt đầu bốc lên trong mắt xua tan đi cái vẻ u uẩn thường nhật. Nàng bỗng cười lên một tiếng:

- Không mấy khi Miên Hoa tịnh xá này có khách tới thăm, lại đúng vào một đêm mưa buồn như thế, hay để tôi gảy một khúc đàn cho anh nghe chơi nhỉ?

Rồi không để y kịp đáp lời, nàng mở nút thắt trên miệng chiếc túi gấm, rút ra một cây đàn màu xanh lục, thông thả so dây, gảy vài tiếng, miệng khẽ lẩm bẩm:

- Hôm nay trời ẩm và lạnh, tiếng đàn sẽ vì thế mà hơi đục.

Nàng nghiêng tai nghe tiếng giọt gianh lách tách, rồi nương theo thứ thanh âm trong trẻo ấy mà mở đầu khúc đàn. Cây cổ cầm ngân lên, lả lướt mà gấp gáp, đượm vẻ thê lương ai oán, lúc như mưa rơi hối hả, lúc là tiếng gió lao xao, lại có vẻ mê say túy lúy làm sao đó, khiến y không khỏi ngẩn ngơ đắm mình vào khúc nhạc.

Cái ý vị say sưa ngây ngất trong tiếng đàn vừa dứt, giai điệu lại trở nên minh mang đầy ưu sầu nhưng nhớ, đến cuối bài thì chỉ còn ngập tràn một nỗi cô đơn.

Y cầm ly rượu trong tay quên cả uống, ngồi nghe đến ngơ ngẩn xuất thần, tới khi nghe tiếng nàng khẽ hỏi: “Anh thấy thế nào?”, thì mới giật mình bừng tỉnh:

- Tôi không sành âm luật, thực không dám nói bừa.

Nàng mỉm cười, nhìn y đầy vẻ động viên:

- Cầm là thanh tự tâm sinh, phổ vào dây tơ mà vang lên thành tiếng. Chỉ cần anh nghe bằng tim, là có thể thấu được cầm âm, cần gì quan tâm đến cầm kỹ.

Y ngập ngừng đáp:

- Tôi cũng không rõ nữa, chỉ thấy cung đàn như tiếng mưa rơi rất vội vàng, rồi lại mơ hồ nức nở như tiếng một người đàn bà đang khóc giữa cơn say...

Y thấy nàng đang nhìn mình chăm chú thì ngượng ngịu dừng lại.

- Tôi nói có gì sai phải không?

Nàng dịu dàng lắc đầu:

- Không có gì sai cả. Khúc Thanh thanh mạn mà tôi vừa tấu là một bài từ của tài nữ thời Tống. Bà ấy lấy được người chồng có văn tài, cùng nhau xướng họa rất là tương đắc. Tiếc rằng gia đình ly tán sau loạn Tĩnh Khang, bỏ lại bà và võ một mình ở nơi đất khách. Bài từ mở đầu với mười bốn chữ: “*Tầm tầm mịch mịch, lãnh lãnh thanh thanh, thê thê thắm thắm thích thích*”, chính là nỗi ai oán hòa vào trong tiếng mưa rơi. Tới đoạn thứ hai,: “*tam bôi lưỡng trản đạm tửu, chấm dịch tha văn lai phong cấp*”, là cảnh người thiếu phụ uống rượu một mình, không sao chịu nổi cơn gió lạnh lúc cuối ngày...

Hứa Tuyết Đình gật gù:

- Thì ra là như vậy, thảo nào mà cung điệu lại buồn đến thế.

Phương Nhu thở dài:

- Ngày xưa mẹ tôi cũng từng như vậy, hàng đêm chờ đợi cha tôi, chờ đợi đến lúc biết rằng có chờ đợi cũng chẳng để làm gì, nhưng vẫn không thể ngăn nổi mình chờ đợi.

Y nghiêng đầu nhìn nàng, cảm thấy thanh âm của nàng tuy khàn đấy, nhưng cái ý vị trong từng chữ từng câu thì lại dịu dàng tha thiết vô chừng.

Nàng lật úp ly rượu đã cạn xuống, cười cười trong hơi men:

- Tôi buồn ngủ rồi. Anh cũng ngủ sớm đi thôi. Kim tiêu hữu tửu kim tiêu túy, minh nhật sầu lai minh nhật sầu.

Y cũng cười, rót nốt vào ly chút rượu cuối cùng. Tới khi y đặt cái bình không xuống, nàng đã nằm xuống đó và thiếp đi tự bao giờ.

o0o

Khi nàng hé mắt ra, y vẫn còn đang ngủ. Trên người nàng lúc này là tấm chăn mỏng y đã cẩn thận đắp lên cho nàng hồi đêm. Trong đầu hiện ra hình ảnh y lò dò trong bóng tối để tìm chăn cho mình, nàng bỗng phì cười.

Y vẫn ngồi đó, lưng dựa vào ô cửa ra vào, chân trái duỗi thẳng, chân phải co lại đặt lên bên kia bậu cửa, tay trái đặt trên đầu gối phải, năm ngón chụm lại thành ưng chủy, tay phải úp trên nền nhà, năm ngón khép thành hình phiến thủ. Ánh ban mai dịu dàng len qua tán trúc chiếu vào tận chỗ y ngồi. Tiếng chim trong vườn kêu riu rít.

Nàng khẽ cựa mình nhồm dậy, y liền mở bừng mắt ra:

- Cô tỉnh rồi à?

Nàng đỏ mặt gật đầu, trong hơi thở còn thơm mùi rượu.

- Tôi thực chả ra sao, tự nhiên lăn ra ngủ, còn gì là hoàng hoa khuê nữ nữa?

Y buột miệng nói:

- Cô cốt cách hoàng hoa, đâu cần làm khuê nữ.

Mười chữ đó là y thuận miệng nói ra, tuyệt không hề đắn đo suy nghĩ. Nàng vừa nghe thấy, đôi mắt long lanh liền nhìn y chăm chú, nhìn tới mức làm y phải ngoảnh mặt đi tránh khỏi hai làn mục quang nóng bỏng ấy của nàng.

Rất lâu sau đó, nàng mới thốt lên:

- Sư phụ tôi từng nói, hoa cúc có đặc tính là “diệp bất ly chi, hoa vô lạc địa,” cây tuy đã tàn nhưng lá vẫn không rời khỏi cành, hoa không chịu rơi xuống đất...

Y cười khẽ:

- Đó chẳng phải chính là cá tính của cô đấy sao?

Phía ngoài vườn bỗng có tiếng dép loẹt quẹt, nàng vội vẫy tay ra hiệu, nói:

- Là a hoàn mang đồ điểm tâm đến, anh tránh đi một lát.

Y náu sau tấm bình phong, nghe loáng thoáng nàng nói chuyện với người tì nữ ngoài sân. Một lát sau, nàng quay trở lại, nhẹ nhàng cất tiếng gọi y:

- Cô ấy đi rồi, anh ra ăn sáng cùng tôi nhé.

Bữa điểm tâm khá đậm bạc, chỉ có hai cái bánh bao, một quả trứng trắng và một chén trà nóng. Nàng chìa chiếc bánh cho y, không nói gì, nhưng trong ánh mắt lấp lánh nụ cười. Y ngượng ngịu đỡ lấy, đưa lên miệng ăn một cách ngon lành.

Nàng cắt quả trứng làm hai nửa, khế nói:

- Một nửa phần anh nhé.

Y bỗng nhiên cảm thấy trong lòng có chút gì dịu ngọt. Một đêm mưa say chất ngất, một sớm mai tỉnh giấc giữa tiếng chim hót rộn ràng và ánh bình minh ấm áp, bên cạnh mình là một người con gái và một bữa điểm tâm, dù chỉ với nửa quả trứng trắng thôi, cuộc đời phiêu lãng này của y còn mong ước gì hơn thế?

Hai người ăn hết bánh, hết trứng, trên đĩa chỉ còn lại một chén trà. Y nhìn nàng rồi nàng lại nhìn y. Sau cùng, nàng cầm ly trà lên, mở nắp, nhấp một ngụm rồi lại đưa chén cho y, cười cười:

- Một nửa phần anh nhé.

Lần thứ hai nàng nói câu đó, cũng là lần thứ hai nàng khiến y cảm thấy xao xuyến tận đáy lòng. Y chậm rãi uống nốt nửa chén trà, nghe mùi hương ngọt chát của nó thấm sâu vào cốt tủy. Nàng đợi y uống hết rồi, mới khế khàng nói:

- Anh cứ ở đây, tôi sẽ đi nghe ngóng tin tức về Dương cô nương và cha cô ấy cho anh.

Một lời nói ấy của nàng, bỗng như khiến y bừng tỉnh. Cái bóng của nàng xa dần rồi khuất sau bóng cây trong khu vườn, bỏ lại y thần thờ ngồì lại đó một mình, ân hận và day dứt. Y giật mình nhận ra rằng trong những giờ phút vừa qua, mình đã quên bẵng đi Dương Thiên Hoa, quên bẵng đi sự mất tích của nàng.

Y cứ ngồì đó, miên man trong dòng suy tưởng, tới khi ngẩng đầu lên đã thấy Phương Nhu đang ngồì trước mặt y tự bao giờ. Nàng chăm chú nhìn y, lo lắng hỏi:

- Anh làm sao thế? Tôi trở về mà anh cũng không hề hay biết.

Y gượng cười, lắc đầu đáp: “Không sao đâu, cô có nghe được tin gì không?”

Nàng thở dài:

- Cô ấy không có ở đây.

Y ngẩn người, hỏi: “Như vậy nghĩa là sao?”

- Đêm qua Vệ lão ngũ bắt được Dương cô nương của anh nhưng không đưa về vương phủ. Có lẽ cô ấy được giam giữ ở một nơi khác.

Y như không để ý thấy hai chữ “của anh”, chỉ cau mày không đáp.

Nàng nghĩ ngợi một lát rồi tiếp:

- Tôi không có tin tức gì về Cố trang chủ cả.

Nàng nhận thấy nhân thần y có chiều bần khoản, liền mỉm cười giải thích:

- Cha tôi đối với gia nhân và thuộc hạ hà khắc, nhưng lại nể nang tôi. Người nào có lỗi lầm thường đến xin tôi nói giúp một lời. Tôi nghĩ vậy cũng là tích một chút âm đức nên thường ra mặt đỡ cho họ. Ban nãy tôi hỏi người canh cửa là biết chuyện Vệ lão ngũ đêm qua không vào vương phủ, hỏi người coi giữ bảo khố thì được biết cha tôi có ban thưởng cho lão ta mấy thứ, nghĩa là lão ta đã bắt được người về.

Y lúng búng nói:

- Tôi thực không có ý đó...

Nàng thở dài:

- Dẫu sao thì tôi vẫn là con gái của Cửu vương, anh có nghi ngại một chút cũng là điều dễ hiểu.

Y im lặng.

Nàng đưa tay nghịch nghịch trái cấm tú cầu, nói thêm:

- Tôi biết anh nhất định phải cứu cho được hai người bọn họ. Chuyện đó tôi không cản anh, hà... mà tôi cản cũng chẳng được nào. Có điều thủ hạ của cha tôi ghê gớm lắm, anh phải hết sức cẩn thận mới được.

Hứa Tuyết Đình quả quyết đứng dậy, thở ra một tiếng:

- Phương cô nương, đa tạ.

Nàng gật đầu. Y bước ra đến cửa, nàng vẫn không ngẩng đầu lên, hai bàn tay thanh mảnh cứ mãi mân mê quả tú cầu, khẽ nói với theo:

- Khi nào anh rảnh, nhớ đến tìm tôi, chúng mình lại uống một trận đã đời.

Y vờ như không nghe thấy, bằng mình vọt đi.

— o0o —